Kiểm tra tổng hợp Ngữ văn Lớp 10

Môn: **Ngữ văn** · **Lớp 10** · Thời gian làm bài: **30 phút** · Số câu: **20**

Họ và tên: ..... **Lớp:** ..... **Số báo danh:** .....

Đề tổng hợp nhiều chủ đề, phù hợp ôn tập cuối kỳ.

Câu 1. Đoạn trích "Xúy Vân giả dại" thuộc vở chèo nào?

A. Quan Âm Thị Kính **B.** Kim Nham **C.** Lưu Bình – Dương Lễ **D.** Trương Viên

Câu 2. Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Trong làn nắng ửng: khói mơ tan,
Đôi mái nhà tranh lấm tấm vàng.
Sột soạt gió trêu tà áo biếc,
Trên giàn thiên lý. Bóng xuân sang."
(Hàn Mặc Tử, Mùa xuân chín)

Biện pháp tu từ nổi bật trong câu "Sột soạt gió trêu tà áo biếc" là:

A. Nhân hóa **B.** Hoán dụ **C.** Nói giảm nói tránh **D.** Liệt kê

Câu 3. Ghép tác phẩm với tác giả:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A	Cột B
1. Chiều xuân	**a.** Hàn Mặc Tử
2. Mùa xuân chín	**b.** Nguyễn Trãi
3. Thu hứng	**c.** Đỗ Phủ
4. Bảo kính cảnh giới (bài 43)	**d.** Anh Thơ

Ghép: 1 – …; 2 – …; 3 – …; 4 – … .....

Câu 4. Người kể chuyện ngôi thứ ba toàn tri có đặc điểm:

A. xưng "tôi", chỉ biết những gì mình chứng kiến

B. biết hết mọi sự việc và cả suy nghĩ của các nhân vật

C. luôn là nhân vật chính trong truyện

D. không bao giờ bình luận về nhân vật

Câu 5. Về thần thoại "Thần Trụ Trời", xét tính đúng sai:

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) Truyện giải thích nguồn gốc của trời đất, núi non, sông biển.	☐	☐
b)	b) Thần Trụ Trời đào đất, đắp đá thành cột để chống trời lên cao.	☐	☐
c)	c) Nhân vật thần trong truyện có kích thước nhỏ bé như người thường.	☐	☐
d)	d) Truyện thể hiện khát vọng chinh phục, hiểu biết tự nhiên của người xưa.	☐	☐

Câu 6. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

"Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì thế nước yếu mà thấp hèn. Vì vậy các đấng thánh đế minh vương chẳng ai không lấy việc gây dựng nhân tài, bồi đắp nguyên khí làm việc đầu tiên."
(Thân Nhân Trung, Hiền tài là nguyên khí của quốc gia)

Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn là:

A. Tự sự **B.** Miêu tả **C.** Nghị luận **D.** Biểu cảm

Câu 7. Đoạn trích "Người cầm quyền khôi phục uy quyền" được trích từ tiểu thuyết nào của V. Huy-gô?

A. Nhà thờ Đức Bà Pa-ri **B.** Những người khốn khổ **C.** Chín mươi ba **D.** Thằng cười

Câu 8. Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Rồi hóng mát thuở ngày trường,
Hòe lục đùn đùn tán rợp giương.
Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ,
Hồng liên trì đã tịn mùi hương.
Lao xao chợ cá làng ngư phủ,
Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương.
Dễ có Ngu cầm đàn một tiếng,
Dân giàu đủ khắp đòi phương."
(Nguyễn Trãi, Bảo kính cảnh giới – bài 43)

Xét tính đúng sai các nhận định sau:
(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) Bức tranh thiên nhiên mùa hè trong bài thơ tràn đầy sức sống.	☐	☐
b)	b) Bài thơ chỉ miêu tả thiên nhiên, không có âm thanh cuộc sống con người.	☐	☐
c)	c) Từ láy "đùn đùn" gợi sức sống căng tràn của tán hòe.	☐	☐
d)	d) "Ngu cầm" gợi điển tích về cây đàn của vua Thuấn.	☐	☐

Câu 9. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

"Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì thế nước yếu mà thấp hèn. Vì vậy các đấng thánh đế minh vương chẳng ai không lấy việc gây dựng nhân tài, bồi đắp nguyên khí làm việc đầu tiên."
(Thân Nhân Trung, Hiền tài là nguyên khí của quốc gia)

Phép lập luận nổi bật trong câu "nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì thế nước yếu mà thấp hèn" là:

A. Đối lập, so sánh **B.** Liệt kê **C.** Quy nạp **D.** Bác bỏ

Câu 10. Nguyễn Trãi viết "Bình Ngô đại cáo" vào năm nào?

A. 1418 **B.** 1428 **C.** 1442 **D.** 1471

Câu 11. Thơ Đường luật thất ngôn bát cú gồm (1) ..... câu, mỗi câu (2) ..... chữ.

Câu 12. Đoạn trích "Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác" được trích từ sử thi nào?

A. Ô-đi-xê **B.** I-li-át **C.** Ra-ma-ya-na **D.** Ma-ha-bha-ra-ta

Câu 13. "Đăm Săn đi bắt Nữ thần Mặt Trời" là đoạn trích của sử thi thuộc dân tộc nào?

A. Ê-đê **B.** Mường **C.** Ba Na **D.** Thái

Câu 14. Hai câu mở đầu "Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân, / Quân điếu phạt trước lo trừ bạo" thể hiện tư tưởng:

A. nhân nghĩa gắn với yên dân, trừ bạo **B.** trung quân ái quốc

C. thoát li, ẩn dật **D.** vô vi, hưởng lạc

Câu 15. Ghép tác phẩm của Nguyễn Trãi với thông tin phù hợp:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A	Cột B
1. Bình Ngô đại cáo	**a.** Tập thơ Nôm
2. Quốc âm thi tập	**b.** Tập thơ chữ Hán
3. Ức Trai thi tập	**c.** Bài thơ chữ Hán viết về núi Dục Thúy
4. Dục Thúy sơn	**d.** Áng thiên cổ hùng văn viết bằng chữ Hán theo thể cáo

Ghép: 1 – …; 2 – …; 3 – …; 4 – … .....

Câu 16. Về đoạn trích "Xúy Vân giả dại", xét tính đúng sai:

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) Xúy Vân là vợ của Kim Nham.	☐	☐
b)	b) Xúy Vân giả dại để được thoát khỏi Kim Nham, đến với Trần Phương.	☐	☐
c)	c) Lời hát của Xúy Vân hoàn toàn vô nghĩa, không chứa tâm sự.	☐	☐
d)	d) Chèo là loại hình sân khấu dân gian phổ biến ở vùng đồng bằng Bắc Bộ.	☐	☐

Câu 17. Ghép thuật ngữ với nội dung tương ứng:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A	Cột B
1. Ngôi kể thứ nhất	**a.** Lời nói trực tiếp của nhân vật
2. Ngôi kể thứ ba	**b.** Người kể giấu mình, gọi nhân vật bằng tên
3. Điểm nhìn	**c.** Người kể xưng "tôi", là một nhân vật trong truyện
4. Lời thoại	**d.** Vị trí, góc độ quan sát, cảm nhận của người kể

Ghép: 1 – …; 2 – …; 3 – …; 4 – … .....

Câu 18. Bài thơ "Thu hứng" (Đỗ Phủ) được viết theo thể thơ nào?

A. Thất ngôn tứ tuyệt **B.** Thất ngôn bát cú Đường luật

C. Lục bát **D.** Song thất lục bát

Câu 19. Về thơ trữ tình, xét tính đúng sai:

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) Chủ thể trữ tình là người trực tiếp bộc lộ cảm xúc trong bài thơ.	☐	☐
b)	b) Chủ thể trữ tình luôn đồng nhất hoàn toàn với tác giả.	☐	☐
c)	c) Vần, nhịp, hình ảnh, biểu tượng là những yếu tố tạo nên sức hấp dẫn của thơ.	☐	☐
d)	d) Bài "Chiều xuân" của Anh Thơ khắc họa cảnh làng quê Bắc Bộ.	☐	☐

Câu 20. Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Rồi hóng mát thuở ngày trường,
Hòe lục đùn đùn tán rợp giương.
Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ,
Hồng liên trì đã tịn mùi hương.
Lao xao chợ cá làng ngư phủ,
Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương.
Dễ có Ngu cầm đàn một tiếng,
Dân giàu đủ khắp đòi phương."
(Nguyễn Trãi, Bảo kính cảnh giới – bài 43)

Câu thơ cuối "Dân giàu đủ khắp đòi phương" thể hiện:

A. khát vọng nhân dân được ấm no, hạnh phúc
B. nỗi buồn chán khi về ở ẩn
C. niềm vui được hưởng thú nhàn
D. sự tiếc nuối cuộc sống quan trường

— HẾT —